

LỊCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I
TUẦN 9. NĂM HỌC 2025 – 2026

KHỐI 12

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn KTĐG	Thời gian làm bài	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian kết thúc làm bài	Ghi chú
Thứ 3 (Ngày 4/11/2025)	Sáng	Ngữ văn	90’	7 ^h 25’	7 ^h 30’	9 ^h 00’	
		Tiếng Anh	50’	9 ^h 10’	9 ^h 15’	10 ^h 05’	
Thứ 4 (Ngày 5/11/2025)	Sáng	Toán	90’	7 ^h 25’	7 ^h 30’	9 ^h 00’	
		Lịch sử	45’	9 ^h 10’	9 ^h 15’	10 ^h 00’	
Thứ 5 (Ngày 6/11/2025)	Sáng	Hoá học	45’	7 ^h 25’	7 ^h 30’	8 ^h 15’	
		Địa lí	45’	8 ^h 25’	8 ^h 30’	9 ^h 15’	
		Sinh học	45’	9 ^h 25’	9 ^h 30’	10 ^h 15’	
Thứ 6 (Ngày 7/11/2025)	Sáng	Vật lí	45’	7 ^h 25’	7 ^h 30’	8 ^h 15’	
		GDKTPL	45’	8 ^h 25’	8 ^h 30’	9 ^h 15’	

KHỐI 10,11

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn KTĐG	Thời gian làm bài	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian kết thúc làm bài	Ghi chú
Thứ 3 (Ngày 4/11/2025)	Chiều	Ngữ văn	90’	13 ^h 25’	13 ^h 30’	15 ^h 00’	
		Tiếng Anh	60’	15 ^h 10’	15 ^h 15’	16 ^h 15’	
Thứ 4 (Ngày 5/11/2025)	Chiều	Toán	90’	13 ^h 25’	13 ^h 30’	15 ^h 00’	
		Lịch sử	45’	15 ^h 10’	15 ^h 15’	16 ^h 00’	
Thứ 5 (Ngày 6/11/2025)	Chiều	Hoá học	45’	13 ^h 25’	13 ^h 30’	14 ^h 15’	
		Địa lí	45’	14 ^h 25’	14 ^h 30’	15 ^h 15’	
		Sinh học	45’	15 ^h 25’	15 ^h 30’	16 ^h 15’	
Thứ 6 (Ngày 7/11/2025)	Chiều	Vật lí	45’	13 ^h 25’	13 ^h 30’	14 ^h 15’	
		GDKTPL	45’	14 ^h 25’	14 ^h 30’	15 ^h 15’	

Lưu ý:

- Giám thị coi thi và học sinh: Buổi sáng có mặt vào lúc 7^h 00’
Buổi chiều có mặt vào lúc 13^h 10’
- Trang phục: Học sinh đồng phục đến trường theo quy định. Giám thị coi thi: Trang phục công sở, lịch sự